TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2026/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 20 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công T, sinh ngày 30/4/1987

Địa chỉ: Tổ I, ấp H, xã K, tỉnh An Giang

Bị đơn: Chị Phùng Thị N, sinh ngày 25/11/1993

Địa chỉ: Tổ I, ấp H, xã K, tỉnh An Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Công T và chị Phùng Thị N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa anh T và chị N về việc giao con chung là cháu Nguyễn P, sinh ngày 27/7/2018, giới tính nam cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T về việc không yêu cầu chị N cấp dưỡng chi phí nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được đảm bảo thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn

nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có không yêu cầu Toà án giải quyết

Án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Công T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 301200 ngày 06/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Anh T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo lai thu nói trên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSNDKV8-AG;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- UBND xã Hội An - An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho